

Bản án số: 01/2017/HSST
Ngày 09/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q O – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Duy Trí
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Quang Sơn và ông Nguyễn V Đức;
- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Sơn – Thư ký Toà án nhân dân huyện Q O.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q O tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Cúc - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09/01/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q O, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 87/2017/HSST ngày 27/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phùng V T**, sinh năm 1995, nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn L T, xã T Ng, huyện Q O, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ V hóa: 12/12; con ông Phùng Huy Th và con bà Nguyễn Thị Th; vợ, con: Chưa; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương, (Có mặt).

Người bị hại: Anh **Hoàng V V**, sinh năm 1990, trú tại: Thôn Cổ Hiền, xã Tuyết Nghĩa, huyện Q O, thành phố Hà Nội, (Có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Vương Q S**, sinh năm 1975, trú tại: Thôn M, xã T Ng, huyện Q O, thành phố Hà Nội, (Vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do đã quen biết với anh Hoàng V V, ngày 04/8/2017, Phùng V T, đến quán internet Xgame của gia đình anh Hoàng V V ở thôn Đ Đ, xã T Ng, huyện Q O để chơi điện tử và gặp anh V ở đó. Khoảng 19 giờ cùng ngày Phùng V T hỏi anh V cho mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade BKS 30Y7-5730 của anh V để đi về nhà mình tắm giặt và ăn cơm rồi đi xe đến quán internet trả lại cho anh V và được anh V đồng ý cho mượn xe, T đi xe máy của anh V về

nhà. Sau khi tắm giặt và ăn cơm xong, do muốn có tiền để chơi game và tiêu sài cá nhân, nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh V mà không mang trả xe cho anh V như đã hẹn, T mang chiếc xe mô tô của anh V đến nhà anh Vương Q S cầm cố và thỏa thuận trong thời hạn 01 tuần với giá 11.000.000 đồng. Sau khi cầm cố xe và nhận được tiền, Phùng V T đã đến quán game ở xã T Th, huyện Q O chơi và nhắn tin cho anh V thông báo cho anh V biết việc T đã cầm cố xe máy của anh V, sau đó T bỏ trốn và tắt máy điện thoại.

Ngày 16/8/2017, anh V đã làm đơn tố cáo hành vi chiếm đoạt tài sản (xe mô tô) của Phùng V T đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Q O.

Ngày 24/8/2017, Cơ quan điều tra đã thu giữ được chiếc xe mô tô Airblade BKS 30Y7-5730 (do anh Vương Q S tự nguyện giao nộp).

Ngày 29/8/2017, Phùng V T đến Công an huyện Q O đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô Airblade BKS 30Y7-5730.

Tại Kết luận định giá số 39/KL-HĐ ĐGTS ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá trong Tố tụng hình sự huyện Q O kết luận: Giá trị của một xe mô tô Honda loại Airblade BKS 30Y7-5730 là **23.500.000 đồng**.

Tại phiên toà hôm nay: Bị cáo Phùng V T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như vụ án đã nêu và thừa nhận do muốn có tiền để chơi game và tiêu sài cá nhân, nên sau khi mượn được xe của anh V, T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô và đã mang đi cầm cố lấy tiền tiêu sài cá nhân.

Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 21/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q O truy tố bị cáo Phùng V T về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 140 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát huyện Q O luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phùng V T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phùng V T từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tù, tính từ ngày tuyên án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc gia đình nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại nhận lại xe máy và không có ý kiến gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị toà không xét về trách nhiệm dân sự.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Hoàng V V chiếc xe mô tô Airblade BKS 30Y7-5730 nên xem không xét.

Về án phí bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người bị hại và người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên Toà. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về tố tụng: Về hành vi tố tụng, Quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q O và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Q O và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã T hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi của bị cáo: Tại phiên Toà hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 19h, ngày 04/8/2017, tại quán internet Xgame của anh Hoàng V Vệ ở thôn Đ Đ, xã T Ng, huyện Q O, thành phố Hà Nội. Phùng V T đã hỏi mượn xe máy Airblade BKS 30Y7-5730 của anh Hoàng V V để về nhà ăn cơm, sau đó đã nảy sinh ý định chiếm đoạt (*sử dụng tài sản vào mục đích bất hợp pháp*) đã đem xe máy Airblade BKS 30Y7-5730 đến nhà anh Vương Q S cầm cố được 11.000.000 đồng để tiêu sài cá nhân dẫn đến không có khả năng trả lại tài sản (xe mô tô) cho anh Hoàng V V.

Trị giá tài sản chiếc xe mô tô T chiếm đoạt có giá trị là **23.500.000 đồng** (Hai ba triệu năm trăm ngàn đồng).

Hành vi của Phùng V T đủ yếu tố cấu thành tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 140 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 83/CT - VKS ngày 21/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q O truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Phùng V T là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, tuổi đời còn trẻ, nhận thức được hành vi chiếm đoạt trái phép tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo mãi chơi và lười lao động nên đã cố ý xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xét đến quá trình điều tra, truy tố và xét xử Phùng V T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại xin đề nghị toà giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự; bị cáo không có tiền án tiền sự. Xét thấy, với các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt tù có điều kiện, cho các bị cáo được cải tạo, giáo dục tại địa phương nơi cư trú cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền). Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 140 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc xe mô tô Airblade BKS 30Y7-5730, đây là tài sản hợp pháp của anh Hoàng V V nên ngày 13/10/2017, Cơ quan điều tra có Quyết định xử lý vật chứng số 54 trả lại chiếc xe mô tô Honda Airblade BKS 30Y7-5730 cho anh Hoàng V V là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử không xét.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hoàng V V đã nhận lại tài sản (xe mô tô Airblade BKS 30Y7-5730) và không có đề nghị gì về dân sự nên toà không xem xét.

Đối với anh Vương Q S đã cho T cầm cố xe mô tô (như trên) với giá 11.000.000 đồng, ngày 29/8/2017, bị cáo và gia đình đã hoàn trả đầy đủ cho anh S số tiền trên và anh S không có ý kiến gì nên toà không xét.

Đối với hành vi của anh Vương Q S cho Phùng V T cầm cố chiếc xe máy, nhưng không biết tài sản do T phạm tội mà có, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự. Tuy nhiên, anh S không có giấy phép kinh doanh ngành nghề có điều kiện (cầm đồ), vi phạm vào Điều 11, Nghị định 167/2013 ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự. Ngày 12/11/2017 Công an huyện Q O có công V số 454 đề nghị UBND huyện Q O xử phạt hành chính đối với Vương Q S là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật; người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Phùng V T phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 140; điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt bị cáo Phùng V T **09 tháng** tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **18 tháng** tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phùng V T cho Ủy ban nhân dân xã T Ng, huyện Q O, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phùng V T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo và người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q O;
- Chi cục THADS huyện Q O;
- Công an huyện Q O;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã Tuyết Nghĩa, Q O;
- Lưu: Hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Trí